

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm  
và dự kiến điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2023.**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

**A. Kết quả thực hiện dự toán 06 tháng đầu năm.**

**I. Thu ngân sách Nhà nước:**

Tổng thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn thực hiện 6 tháng: 148 tỷ 708 triệu đồng, bằng 40,7% dự toán UBND tỉnh giao, đạt 36,5% dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Trong đó một số khoản thu chiếm tỷ trọng lớn đạt kết quả như sau:

- Thu công thương nghiệp ngoài quốc doanh thực hiện 26 tỷ 592 triệu đồng, bằng 54,2% dự toán UBND tỉnh và dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân thu đạt là do công ty TNHH MTV Phước Thắng, TNHH MTV Thiên Phúc thuê nộp tăng so với cùng kỳ.

- Thu lệ phí trước bạ thực hiện 11 tỷ 483 triệu đồng, bằng 24,3% dự toán UBND tỉnh và dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân thu đạt thấp là do thị trường bất động sản đóng băng nên thu lệ phí trước bạ từ chuyển nhượng bất động sản giảm sâu so với năm 2022.

- Thu thuế thu nhập cá nhân thực hiện 14 tỷ 182 triệu đồng, bằng 29,4% dự toán UBND tỉnh và dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân thu đạt thấp là do thị trường bất động sản đóng băng nên thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản giảm sâu so với năm 2022.

- Thu phí và lệ phí thực hiện 4 tỷ 291 triệu đồng, bằng 57,2% dự toán UBND tỉnh và dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 78 tỷ 221 triệu đồng, bằng 52,1% dự toán UBND tỉnh, đạt 40,7% dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân đạt thấp là do công tác đấu giá quyền sử dụng đất đang được triển khai và hoàn tất thủ tục, chưa kịp thời thực hiện đấu giá trong 06 tháng đầu năm 2023.

- Thu tiền cho thuê đất thực hiện 3 tỷ 262 triệu đồng, bằng 7,4% dự toán UBND tỉnh và dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân thu đạt thấp là do trong năm 2023 không có khoản thu nộp bổ sung tiền thuê đất các năm trước.

- Thu cấp quyền khai thác, khoáng sản thực hiện: 5 tỷ 062 triệu đồng, đạt 56,2% dự toán UBND tỉnh giao và dự toán HĐND huyện giao.

Nguyên nhân thu đạt là do một số công ty phát sinh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong 06 tháng đầu nộp tiền thuế vào ngân sách Nhà nước.

- Thu khác ngân sách thực hiện: 4 tỷ 599 triệu đồng, đạt 65,7% dự toán UBND tỉnh giao và dự toán HĐND thông qua đầu năm.

## **II. Chi ngân sách địa phương:**

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện: 276 tỷ 290 triệu đồng, bằng 40% dự toán UBND tỉnh và đạt 37,7% dự toán HĐND huyện thông qua.

*Trong đó:*

1. Chi đầu tư phát triển (*không bao gồm chi chuyển nguồn năm 2022 sang 2023*) thực hiện: 52 tỷ 221 triệu đồng, bằng 31,8% dự toán UBND tỉnh giao và đạt 25,3% dự toán HĐND huyện thông qua

2. Chi thường xuyên thực hiện: 224 tỷ 069 triệu đồng, bằng 43,7% dự toán UBND tỉnh giao, đạt 43,8% dự toán HĐND huyện thông qua.

Một số khoản chi lớn đạt kết quả như sau:

a) Chi sự nghiệp kinh tế: 25 tỷ 840 triệu đồng, đạt 32,1% dự toán HĐND huyện thông qua.

b) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 91 tỷ 075 triệu đồng, đạt 47% dự toán HĐND huyện thông qua.

c) Chi sự nghiệp y tế: 18 tỷ 902 triệu đồng, đạt 44,9% so với dự toán HĐND huyện thông qua.

d) Chi sự nghiệp văn hóa du lịch và thể thao: 2 tỷ 531 triệu đồng, đạt 50,4% dự toán HĐND huyện thông qua.

e) Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình: 445 triệu đồng, đạt 36,4% dự toán HĐND huyện thông qua.

f) Chi đảm bảo xã hội: 8 tỷ 301 triệu đồng, đạt 44,5% dự toán HĐND huyện thông qua.

h) Chi quản lý hành chính: 54 tỷ 472 triệu đồng, đạt 45,7% dự toán HĐND huyện thông qua.

i) Chi an ninh-quốc phòng: 20 tỷ 050 triệu đồng, đạt 57,3% dự toán HĐND huyện thông qua.

j) Chi khác ngân sách: 2 tỷ 435 triệu đồng, đạt 24,3% dự toán HĐND huyện thông qua.

## **B. Dự kiến điều chỉnh dự toán thu - chi NSNN năm 2023.**

**I. Thu ngân sách trên địa bàn:** 391 tỷ đồng bằng 107% dự toán UBND tỉnh giao và bằng 96% bằng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm (số giảm tuyệt đối là: 16 tỷ đồng từ số thu tiền sử dụng đất).

*(chi tiết đính kèm biểu)*

**II. Chi ngân sách địa phương:** Tổng chi ngân sách địa phương dự kiến điều chỉnh là 1.019 tỷ 169 triệu đồng, bằng 139,3% so với dự toán HĐND huyện đã giao đầu năm (số tuyệt đối tăng: 287 tỷ 710 triệu đồng).

*(Chi tiết đính kèm biểu)*

**Chi tiết các khoản dự kiến điều chỉnh như sau:**

**1. Chi xây dựng cơ bản:** 283 tỷ 265 triệu đồng, tăng 77 tỷ 165 triệu đồng, bằng 137,4% so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm *(Bao gồm chi chuyển nguồn tạm ứng XDCB năm 2022 chuyển sang)*.

**Cụ thể chi thực hiện điều chỉnh:**

- Chi nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức: 25 tỷ đồng, bằng 100% so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

- Chi từ nguồn vốn thu tiền sử dụng đất: 113 tỷ 600 triệu đồng, giảm 67 tỷ 500 triệu đồng, bằng 81,6% so với dự toán UBND tỉnh giao đầu năm (số giảm tuyệt đối là 25 tỷ 560 triệu đồng so với tỉnh giao (139.160 triệu đồng - 113.600 triệu đồng)) và bằng 62% so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm (số giảm tuyệt đối là 67 tỷ 500 triệu đồng so với huyện giao đầu năm (181.100 triệu đồng - 113.600 triệu đồng)).

Nguyên nhân điều chỉnh giảm: Do hụt thu cân đối số thu tiền sử dụng đất.

- Chi từ nguồn vốn các chương trình MTQG: 31 tỷ 794 triệu đồng, tăng 31 tỷ 794 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

- Chi từ nguồn vốn tăng thu, kết dư: 31 tỷ 700 triệu đồng, tăng 31 tỷ 700 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

- Chi từ vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân đến 31/12/2023: 14 tỷ 507 triệu đồng; tăng 14 tỷ 507 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

- Chi chuyển nguồn tạm ứng XDCB năm 2022 sang 2023: 66 tỷ 665 triệu đồng, tăng 66 tỷ 665 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

**2. Chi thường xuyên:** 698 tỷ 019 triệu đồng, tăng 187 tỷ 040 triệu đồng, bằng 136,6% so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

**Cụ thể chi thực hiện điều chỉnh:**

- Chi sự nghiệp môi trường: 6 tỷ 235 triệu đồng, tăng 64 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng: Bổ sung kinh phí thu, gom vận chuyển rác thải sinh hoạt năm 2023 cho UBND các xã, thị trấn theo Quyết định số 5302/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND huyện: 64 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp kinh tế: 122 tỷ 515 triệu đồng, tăng 42 tỷ 035 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Kinh phí chuyển nguồn và bố trí lại công trình nạo vét suối Xa Cát: 32 tỷ 087 triệu đồng.

+ Bổ trí lại kinh phí nâng cấp đường vào cầu Huyện ủy và đường ấp 1 thị trấn Tân Khai: 7 tỷ 732 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí trồng 30.000 cây xanh trên địa bàn huyện theo Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 16/05/2023 của UBND huyện: 767 triệu đồng.

+ Bổ trí lại kinh phí nâng cấp, sửa chữa đường từ Phước An đi Tân Hưng: 437 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí sửa chữa trụ sở UBND xã Thanh An; Trường Mầm non Tân Hiệp: 345 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 238 tỷ 006 triệu đồng, tăng 44 tỷ 559 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ sung kinh phí nâng lương; chế độ cho giáo viên và tăng lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ khôi trường học: 18 tỷ 975 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí sự nghiệp giáo dục khác (bổ sung có mục tiêu): 14 tỷ 988 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí mua sắm bàn ghế, máy móc trang thiết bị dạy học: 5 tỷ 071 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí mua sắm đồ chơi ngoài trong nhà các trường mầm non: 1 tỷ 328 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí sửa chữa các trường học: 1 tỷ 500 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí mua sắm đồ chơi ngoài trời các trường mầm non: 1 tỷ 084 triệu đồng.

+ Bổ trí một số nhiệm vụ, hoạt động chuyên môn sự nghiệp giáo dục: 1 tỷ 612 triệu đồng

- Chi sự nghiệp y tế: 65 tỷ 483 triệu đồng, tăng 23 tỷ 454 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ trí lại kinh phí bổ sung có mục tiêu từ tỉnh chờ quyết toán: 21 tỷ 339 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí bồi dưỡng cộng tác viên dân số: 779 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí nâng lương, tăng lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ: 979 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp văn hóa - thể dục thể thao: 5 tỷ 838 triệu đồng, tăng 821 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Điều chỉnh bổ sung một số nhiệm vụ chi chuyên môn: 744 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí nâng lương, tăng lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ: 77 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: 1 tỷ 479 triệu đồng, tăng 257 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ trí kinh phí sửa chữa phòng thu âm: 200 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí nâng lương, tăng lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ: 57 triệu đồng.

- Chi đảm bảo xã hội: 28 tỷ 660 triệu đồng, tăng 10 tỷ 010 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ trí kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo quý 1, 2 năm 2023: 116 triệu đồng

+ Bổ trí lại kinh phí bổ sung có mục tiêu từ tỉnh chờ quyết toán: 9 tỷ 894 triệu đồng.

- Chi quản lý hành chính: 127 tỷ 091 triệu đồng, tăng 8 tỷ 083 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng

+ Bổ sung kinh phí tăng lương và các khoản có tính lương năm 2023 Khối quản lý nhà nước theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ: 9 tỷ 639 triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm kinh phí nâng cấp, cải tạo phòng truyền thống: 500 triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm một số nhiệm vụ chi không tự chủ hết nhiệm vụ chi: 1 tỷ 056 triệu đồng.

- Chi an ninh quốc phòng địa phương: 41 tỷ 546 triệu đồng, tăng 6 tỷ 591 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ sung kinh phí tăng lương và các khoản có tính lương năm 2023 theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ: 3 tỷ 293 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí diễn tập phòng thủ năm 2023: 1 tỷ 050 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí một số hoạt động đối ngoại: 399 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí mua máy scan cho Đội QLHC, Công an 13 xã, thị trấn; hỗ trợ cán bộ Công an xã, thị trấn thực hiện Đề án 06: 165 triệu đồng.

+ Bổ trí một số nhiệm vụ chi an ninh, quốc phòng khác: 1 tỷ 684 triệu đồng.

- Chi khác ngân sách: 37 tỷ 043 triệu đồng, tăng 27 tỷ 043 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ trí kinh phí chi nộp ngân sách cấp trên từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất: 7 tỷ 778 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí bổ sung có mục tiêu ngân sách xã: 6 tỷ 262 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí điều chỉnh hoạch toán từ tạm ứng không theo dõi ngoài ngân sách sang thực chi: 5 tỷ 100 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí chi từ nguồn thu phạt: 750 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đón tết nguyên đán năm 2023: 644 triệu đồng.

+ Bổ trí một số nhiệm vụ chi khác: 6 tỷ 509 triệu đồng.

- Chi các Chương trình mục tiêu quốc gia - Vốn sự nghiệp: 24 tỷ 123 triệu đồng. *Cụ thể như sau:*

+ Bổ sung kinh phí chương trình MTQG phát triển KT-XT vùng đồng bào DTTS và miền núi: 1 tỷ 195 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí chương trình MTQG xây dựng NTM: 14 tỷ 587 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 7 tỷ 369 triệu đồng.

+ Bổ sung Kinh phí chương MTQG 1.000 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số: 972 triệu đồng.

**3. Nguồn cải cách tiền lương:** 16 tỷ 537 triệu đồng, tăng 16 tỷ 537 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

**4. Dự phòng ngân sách:** 21 tỷ 348 triệu đồng, bằng 2% tổng chi cân đối ngân sách địa phương và tăng 6 tỷ 968 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

### **III. Phần cân đối ngân sách:**

1. Số thu ngân sách địa phương được hưởng: 262 tỷ 903 triệu đồng.

2. Thu trợ cấp bổ sung từ ngân sách cấp trên: 443 tỷ 16 triệu đồng.

3. Thu chuyển nguồn: 289 tỷ 523 triệu đồng.

4. Thu kết dư ngân sách xã: 23 tỷ 627 triệu đồng.

Tổng nguồn thu là **1.019 tỷ 169 triệu đồng**; cân đối với tổng chi **1.019 tỷ 169 triệu đồng**, ngân sách địa phương cân bằng thu - chi.

### **C. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023.**

1. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 24/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023.

2. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực thu, từng sắc thuế, tập trung vào các sắc thuế cơ bản để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, hàng quý sát đúng với thực tế phát sinh. Qua đó, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả, phối

hợp các ngành, các cấp ở địa phương cùng phối hợp với cơ quan thuế để tăng cường quản lý thu.

3. Tổ chức theo dõi, giám sát chặt chẽ sự biến động của các khoản nợ thuế đồng thời triển khai hiệu quả các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế nhằm hạn chế nợ phát sinh mới, động viên kịp thời nguồn lực cho NSNN, thu nợ thuế phải đạt chỉ tiêu thu hồi nợ thuế năm 2023 đã đề ra.

4. Cơ quan Tài Nguyên và Môi trường; Trung tâm phát triển quỹ đất; Văn phòng đăng ký đất đai:

Khẩn trương và chủ động đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo kế hoạch đã đề ra trong năm 2023. Đẩy nhanh tiến độ thẩm định, hoàn thiện hồ sơ khi có yêu cầu phát sinh và theo đúng thời gian quy định đối với số thu chuyên mục sử dụng đất.

Phối hợp với các ngành tiếp tục đôn đốc thu hồi nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất vào NSNN.

5. Tổ chức điều hành chi NSNN năm 2023 theo dự toán, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. UBND các xã, thị trấn chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách đã được giao để thực hiện chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Trường hợp ngân sách địa phương đã sử dụng quá 50% nguồn dự phòng ngân sách để thực hiện cho các nhiệm vụ chi phòng, chống dịch nhưng vẫn chưa đảm bảo nguồn thì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra các khoản chi ngân sách đảm bảo kinh phí ngân sách nhà nước được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm và hiệu quả. Rà soát các chế độ chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TTHU;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các thành viên UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- LĐVP, CV: NC, HĐ;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hạ**